

Bà Rịa, ngày 14 tháng 4 năm 2014

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**  
**NĂM 2013**

**I. Thông tin chung**

*1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 3500701305
- Vốn điều lệ: 604.856.000.000 đồng (Sáu trăm lẻ bốn tỷ, tám trăm năm mươi sáu triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 604.856.000.000 đồng (Sáu trăm lẻ bốn tỷ, tám trăm năm mươi sáu triệu đồng)
- Địa chỉ: Khu phố Hương Giang, phường Long Hương — Thành phố Bà Rịa - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Điện thoại: 0642. 212 811; Fax: 0643.825 985
- Website: www.btp.com.vn
- Mã cổ phiếu: BTP

*2. Quá trình hình thành và phát triển*

- *Quá trình hình thành và phát triển:*

Nhà máy Điện Bà Rịa (nay là Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa) được thành lập theo quyết định số 640 NL/TCCB - LĐ của Bộ Năng lượng vào ngày 24/12/1992, là đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty Điện lực 2 thuộc Bộ Năng lượng.

Kể từ ngày 01 tháng 04 năm 1995 Nhà máy chuyển thành đơn vị thành viên thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (theo quyết định số 102 NL/TCCB-LĐ ngày 04/06/1995 của Bộ Năng lượng), hạch toán phụ thuộc.

Ngày 30/03/2005 Bộ Công nghiệp có quyết định số 14/2005/QĐ-BCN chuyển Nhà máy Nhiệt điện Bà Rịa thành Công ty Nhiệt điện Bà Rịa, hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam. Ngày 18/5/2005, Tổng Công ty Điện lực Việt Nam có văn bản số 2436/CV-EVN-TCKT hướng dẫn bàn giao tài chính khi chuyển các nhà máy điện thành công ty hạch toán độc lập, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, theo đó Nhà máy Nhiệt điện Bà Rịa chính thức chuyển sang hạch toán độc lập từ ngày 01 tháng 07 năm 2005.

Thực hiện Quyết định số 3944/QĐ-BCN ngày 29/12/2006 của Bộ Công nghiệp về việc cổ phần hóa, Công ty Nhiệt điện Bà Rịa đã hoàn thành công tác cổ phần hóa và chính thức chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần với tên mới là Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế Công ty cổ phần số 3500701305 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp đổi Mã số doanh nghiệp ngày 20/5/2009, thay đổi lần thứ 3 ngày 08/10/2010, thay đổi lần thứ 4 ngày 24/9/2012.

## CÁC SỰ KIỆN CHÍNH

Năm	Sự kiện
04/3/1995	Thành lập nhà máy điện Bà Rịa theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Năng lượng thuộc Công ty Điện lực 2 về trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam.
17/11/2009	Niêm yết cổ phiếu
8/1992	Tổ máy GT1 và GT2 được đưa vào vận hành
01/1993	Tổ máy GT3 và GT4 được đưa vào vận hành
01/1994	Tổ máy GT5; GT6 và GT7 được đưa vào vận hành
5/1996	Tổ máy GT8 được đưa vào vận hành
3/1999	Tổ máy GT5; GT6 và GT7 chuyển thành chu trình Tua bin khí hỗn hợp 306 – 1 (ST9) được đưa vào vận hành
02/2002	Tổ máy GT3; GT4 và GT8 chuyển thành chu trình Tua bin khí hỗn hợp 306 – 2 (ST10) được đưa vào vận hành
30/3/2005	Bộ Công nghiệp quyết định chuyển nhà máy nhiệt điện Bà Rịa thành Công ty Nhiệt điện Bà Rịa
29/12/2006	Bộ Công nghiệp có quyết định về việc phê duyệt phương án chuyển Công ty Nhiệt điện Bà Rịa thành Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
01/11/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
12/5/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy phép đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 01 cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
20/5/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy phép đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 02 và cấp đổi mã doanh nghiệp cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
08/10/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy phép đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 03 cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
01/6/2012	Bộ Công Thương có quyết định về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty

	Phát điện 3
24/9/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy phép đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 04 cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

- Các sự kiện khác: không có

*3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

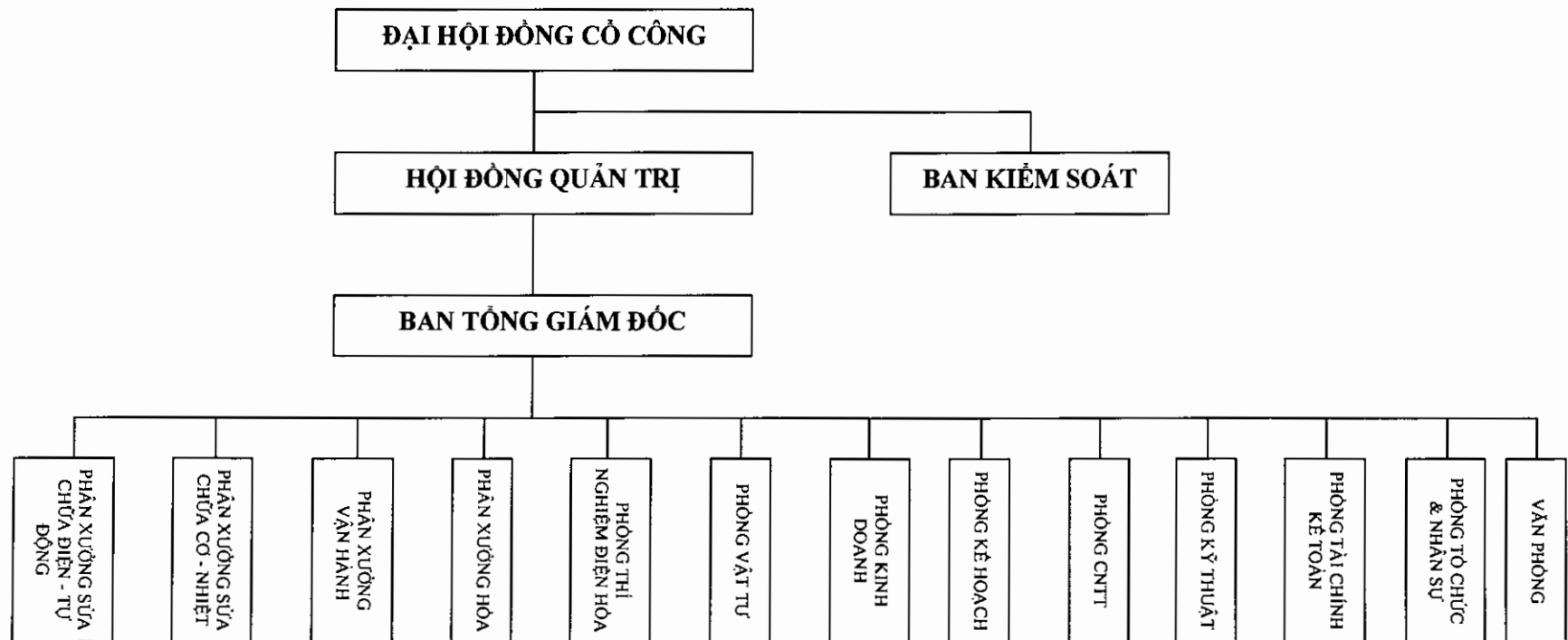
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh điện năng.

- Địa bàn kinh doanh: Phường Long Hương - Thành phố Bà Rịa - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

*4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị:

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA



- Cơ cấu bộ máy quản lý:
- Các công ty con, công ty liên kết:
  - + Công ty con: không có
  - + Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn
- Địa chỉ: Số 79, Khối 8, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh

#### **Đắk Lắk**

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Đầu tư xây dựng các dự án nguồn điện, sản xuất và kinh doanh điện năng.
- Vốn điều lệ thực góp: 83,75 tỷ đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn: 25%

### **3. Định hướng phát triển**

#### a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Đảm bảo vận hành các tổ máy an toàn - liên tục - kinh tế.
- Thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa lớn, cải tạo, nâng cấp thiết bị máy móc, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị đáp ứng nhu cầu điện năng của hệ thống điện quốc gia;
- Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong Công ty;

#### b). Chiến lược trung và dài hạn

- Đầu tư xây dựng nhà máy điện gió và Nhà máy Nhiệt điện than theo định hướng của Tổng Công ty Phát điện 3 và Bộ Công thương nhằm sử dụng tốt nhất vốn của Công ty, đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông;
- Đầu tư tài chính dài hạn và ngắn hạn để sử dụng có hiệu quả nguồn vốn khấu hao cơ bản, lợi nhuận hàng năm để lại và các nguồn khác.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Tiếp tục đảm bảo môi trường xanh sạch đẹp.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### *1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

+ Lợi nhuận trước thuế:	72.848 triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	55.021 triệu đồng

- Những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh: không có

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

+ Tổng lợi nhuận trước thuế theo kế hoạch:	71.825 triệu đồng
+ Tổng lợi nhuận thực hiện trước thuế:	72.848 triệu đồng
- Lợi nhuận thực hiện so với kế hoạch là	101%

- Trong năm 2013 sản lượng điện sản xuất tăng 1,65% so với kế hoạch.

Doanh thu và lợi nhuận cũng hoàn thành kế hoạch được giao.

- Tình hình thực hiện so với năm liền kề:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Nội dung	Năm 2012	Thực hiện 2013	Tỷ lệ thực hiện (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1.470.881</b>	<b>1.246.078</b>	<b>84,7</b>	
1	Doanh thu hoạt động SXKD Điện	1.422.798	1.121.689	78,8	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	30.049	113.053	376,2	
3	Doanh thu khác	18.034	11.336	62,8	
<b>II</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>1.288.189</b>	<b>1.173.230</b>	<b>91</b>	
1	Chi phí hoạt động SXKD Điện	1.254.839	1.072.262	85,4	
2	Chi phí hoạt động tài chính	26.569	91.630	344,8	
3	Chi phí khác	6.781	9.338	137,7	
<b>III</b>	<b>Tổng Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>182.692</b>	<b>72.848</b>	<b>39,8</b>	
1	Lợi nhuận hoạt động SXKD Điện	167.959	49.427	29,4	
2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	3.480	21.423	615,6	
3	Lợi nhuận khác	11.253	1.998	17,7	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>135.340</b>	<b>55.021</b>	<b>40,6</b>	
<b>V</b>	<b>Cổ tức (%)</b>	<b>11</b>	<b>8</b>	<b>72,7</b>	

## 2. Tổ chức và nhân sự

a). Danh sách Ban điều hành:

### 1. Ông NGUYỄN TIẾN DŨNG

Chức vụ hiện tại : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa  
 Giới tính : Nam  
 Ngày tháng năm sinh : 03/5/1968  
 Nơi sinh : Xã Hoảng Đạo - H.Hoảng Hóa - Tỉnh Thanh Hóa  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : Phường Long Hương – TP. Bà Rịa - Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Điện thoại : 0962 501 009

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy

Quá trình công tác

01/1989 - 7/1991 : Công tác tại Nhà máy thủy điện Trị An.

8/1991 - 11/1992 : Công tác tại trạm turbine khí nhà máy điện Chợ Quán.

12/1992 - 12/1995 : Tổ trưởng sửa chữa cơ điện nhà máy điện Bà Rịa.

01/1996 - 12/1997 : Tổ trưởng sửa chữa cơ thuộc PXSC Cơ Điện nhà máy điện Bà Rịa.

01/1998 - 6/2003 : Phó Quản đốc phân xưởng sửa chữa cơ.

6/2003 - 02/2008 : Quản đốc phân xưởng sửa chữa cơ nhiệt, Công ty Nhiệt điện Bà Rịa.

02/2008 : Phó Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

20/5/2009 : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

01/10/2010- nay : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Số cổ phần nắm giữ : 3.200, chiếm 0,0053 % vốn điều lệ

Số cổ phần cá nhân sở hữu : 14.437.067, chiếm 23,87% vốn điều lệ

Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Võ Thị Bích Phượng - 900 cổ phần, chiếm 0,0015% vốn điều lệ

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

## **2. Ông PHAN VĂN DŨNG**

Chức vụ hiện tại : Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 20/3/1967

Nơi sinh : Huyện Bình Chánh – Thành phố Hồ Chí Minh

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : B10/18, ấp 2, xã Hưng Long - Huyện Bình Chánh - T. phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : 0962 501 005

Trình độ văn hoá : 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh; Kỹ sư Thiết bị điện  
 Quá trình công tác :  
 26/8/1991 : Công ty điện lực 2  
 06/11/1991 : Nhà máy điện Chợ Quán  
 7/11/1991 : Trạm phát điện Bà Rịa  
 21/7/1992 : Trưởng ca vận hành turbine khí trạm phát điện Bà Rịa.  
 14/7/1994 : Phó phòng kế hoạch kỹ thuật kiêm kỹ sư an toàn Nhà máy điện Bà Rịa.  
 01/2/1997 : Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật nhà máy điện Bà Rịa  
 09/5/2000 : Trưởng phòng kỹ thuật .  
 24/12/2007 : Phó Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa  
 20/5/2009 - nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa  
 Số cổ phần nắm giữ : 1.000 cổ phần, chiếm 0,00165% vốn điều lệ  
 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không  
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không  
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không  
 Các khoản nợ đối với Công ty : Không

### **3. Ông PHẠM QUỐC THÁI**

Chức vụ hiện tại : Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh  
 Giới tính : Nam  
 Ngày tháng năm sinh : 19/4/1969  
 Nơi sinh : Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : P.Long Hương – TP. Bà Rịa - Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu  
 Điện thoại : 0962 501 004  
 Trình độ văn hoá : 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Tài chính Kế toán



Quá trình công tác

10/1993 - 6/1995	:	Chuyên viên kế hoạch thống kê - Phòng kế hoạch kỹ thuật nhà máy điện Bà Rịa
7/1995 - 3/2001	:	Chuyên viên kế toán - Phòng kế toán tài chính nhà máy điện Bà Rịa
4/2001 - 6/2003	:	Phó phòng kế toán tài chính Nhà máy điện Bà Rịa
09/6/2003	:	Quyền trưởng phòng kế toán tài chính Nhà máy
01/3/2004	:	Trưởng phòng Tài chính kế toán - EVN Bổ nhiệm chức danh kế toán Trưởng Công ty Nhiệt điện Bà Rịa.
01/7/2005 - 30/9/2010	:	Bổ nhiệm chức vụ: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa .
01/10/2010	:	Phó Tổng Giám đốc - Kiểm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.
01/01/2013	:	Phó Tổng Giám đốc
Số cổ phần nắm giữ		
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	:	2.100, chiếm 0,003% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước	:	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không

b). Những thay đổi trong Ban điều hành:

Không có

c). Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ công nhân viên trong Công ty (tại thời điểm báo cáo 31/12/2013) là: 300 người, trong đó:

a) Lãnh đạo Công ty: 04 người

b) Cán bộ đoàn thể: 03 người

c) Khối các phòng:

Gồm: - Lao động gián tiếp: 64 người

d) Khối các phân xưởng: 236 người

**Về trình độ:**

- Thạc sỹ:	08 người, chiếm 2,67%
- Kỹ sư kỹ thuật:	110 người, chiếm 36,37%
- Cử nhân kinh tế:	27 người, chiếm 9%
- Cử nhân khác:	02 người, chiếm 0,67%
- Cao đẳng:	06 người, chiếm 2%
- Trung cấp kỹ thuật:	46 người, chiếm 15,33%
- Trung cấp kinh tế:	04 người, chiếm 1,33%

- Trung cấp khác: 02 người, chiếm 0,67%
- Công nhân kỹ thuật 68 người, chiếm 22,67%
- Nhân viên: 27 người, chiếm 9%

- Các chính sách đối với người lao động:

+ Chính sách đào tạo:

Công ty hết sức chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, Công ty thường xuyên tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại Công ty và cử cán bộ, công nhân kỹ thuật tham dự các khoá đào tạo chuyên đề do ngành Điện tổ chức nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Chính sách tiền lương:

Việc xếp lương cho người lao động trong Công ty được thực hiện theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của chính phủ về hệ thống thang lương, bảng lương và các chế độ phụ cấp lương trong các Công ty Nhà nước, đồng thời thực hiện theo các Thông tư số 18/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013 và Thông tư 19/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013. Đồng thời Công ty đã xây dựng và ban hành quy chế trả lương cho người lao động, đảm bảo dân chủ, công bằng, khuyến khích Người lao động nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, bảo đảm hài hoà giữa lợi ích của Công ty và Người lao động.

+ Các chính sách khác

Công ty còn có các chính sách quan tâm, đãi ngộ thoả đáng nhằm khuyến khích động viên Người lao động như:

- Hàng năm, Người lao động được nghỉ phép theo tiêu chuẩn và được cộng thêm ngày nghỉ thâm niên theo quy định của Bộ luật Lao động.

- Hàng năm Công ty đều tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho Người lao động.

- Việc trích nộp Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội cho người lao động luôn được Công ty thực hiện tốt theo quy định.

- Công ty thực hiện chế độ làm việc 40h/tuần. Thực hiện đều đặn các chế độ ăn giữa ca, bồi dưỡng hiện vật cho Người lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

- Công ty đã xây dựng và áp dụng hiệu quả các chính sách như: Quy chế quản lý phân phối và sử dụng các quỹ, quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế chấm điểm thi đua trong sản xuất kinh doanh.....

### **3. Tình hình đầu tư vào các Công ty có liên quan:**

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Góp vốn vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng góp 2% vốn điều lệ, số tiền góp đến thời điểm 31/12/2013 là 108,73 tỷ đồng.

- Góp vốn vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh góp 2,3% vốn điều lệ, số tiền góp đến thời điểm 31/12/2013 là 114,77 tỷ đồng.

- Góp vốn vào Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn với mức góp là 25% vốn điều lệ, tính đến thời điểm 31/12/2013 Công ty đã góp 83,75 tỷ đồng.

**b) Tình hình hoạt động của các Công ty có liên quan:**

+ **Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng:**

Tình hình hoạt động của các tổ máy như sau:

Tổng sản lượng điện sản xuất: Trong năm 2013, tổng sản lượng điện sản xuất là 3.348,13 triệu kWh, đạt 106 % so với Kế hoạch sản lượng điện năm 2013.

Tổng sản lượng điện bán cho EVN là 3.060,49 triệu kWh, đạt 107% so với kế hoạch 2013.

**+ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh:**

Tình hình hoạt động của các tổ máy như sau:

1. Giai đoạn 1: Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1:

Tổng sản lượng điện sản xuất của 02 tổ máy: Trong năm 2013, tổng sản lượng điện sản xuất của 02 tổ máy là 1.775,67 triệu kWh, đạt 48,21 % so với Kế hoạch sản lượng điện năm 2013.

Tổng sản lượng điện bán cho EVN của tổ máy 1 là 1.620,91 triệu kWh, đạt 48,69% so với kế hoạch 2013.

2. Giai đoạn 2 (Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 2)

Do tiến độ cấp chứng chỉ chấp thuận sơ bộ tạm thời của tổ máy 3 bị chậm nên chưa có sản lượng điện phát thương mại trong năm 2013.

Ngày 23/12/2013 tổ máy 3 đã hòa lưới điện thành công, đang vận hành ổn định với công suất phát thành công 280 MW.

Ngày 22/12/2013 tổ máy 4 đã hòa lưới điện thành công, đang vận hành ổn định với công suất phát thành công 280 MW.

**+ Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn:**

Đã phát điện thương mại tháng 12/2013

**c). Tình hình tài chính của các Công ty có liên quan:**

**+ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh:**

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: (589.137) triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế: (589.137) triệu đồng

**+ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng:**

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 279.450 triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế: 279.450 triệu đồng

**+ Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn :**

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 13 triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế: 10 triệu đồng

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

ĐVT: Tr. đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.196.463	1.813.133	83
Doanh thu thuần	1.430.206	1.132.553	79
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	172.551	72.670	42
Lợi nhuận khác	10.140	179	2
Lợi nhuận trước thuế	182.692	72.848	40
Lợi nhuận sau thuế	135.340	55.021	41
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	11%	8%	73

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	3,0	5,7	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ- HTK)/Nợ ngắn hạn	2,7	5,1	
<b>2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	0,6	0,5	
+ Hệ số Nợ/VCSH	1,3	0,9	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	10	7	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,7	0,6	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số LNST/DTT	0,1	0,05	
+ Hệ số LNST/VCSH	0,1	0,06	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,1	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	0,1	0,1	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 60.485.600 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần đang chuyển nhượng tự do: 12.362.043 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 48.123.557 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: Tính đến thời điểm 20/3/2014

Stt	Nội dung	Số nhà đầu tư	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Trong nước (1 + 2)</b>	<b>1.856</b>	<b>58.951.220</b>	<b>97,46</b>	
1	<b>Cá nhân</b>	<b>1.831</b>	<b>8.953.398</b>	<b>14,80</b>	
	Trong đó				
	CBCNV	25	38.000	0,06	

2	<b>Tổ chức</b>	<b>25</b>	<b>49.997.822</b>	<b>82,66</b>	
	Trong đó				CĐ sáng lập
	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	1	48.123.557	79,56	
<b>II</b>	<b>Nước ngoài (1+2)</b>	<b>18</b>	<b>1.534.380</b>	<b>2,54</b>	
1	<b>Cá nhân</b>	13	10.000	0,02	
2	<b>Tổ chức</b>	5	1.524.380	2,52	
<b>Tổng</b>		<b>1.874</b>	<b>60.485.600</b>	<b>100,00</b>	

c). Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0

e) Các chứng khoán khác: Không có

### III. Báo cáo đánh giá và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

#### - Sản xuất kinh doanh

Kết quả kinh doanh năm 2013 đạt:

(Triệu đồng)

Chỉ tiêu	KH điều chỉnh năm 2013	Thực hiện năm 2013	% so KH năm
Tổng doanh thu	1.214.470	1.246.078	103
Tổng chi phí	1.142.645	1.173.230	103
Lợi nhuận	71.825	72.848	101

#### - Hoạt động sản xuất khác và cung cấp dịch vụ:

Công ty đã thực hiện được một số hợp đồng dịch vụ cho một số khách hàng bên ngoài, thực hiện sửa chữa bảo dưỡng máy biến áp, máy phát điện, cung cấp và lắp đặt thiết bị điện; sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai ....

#### - Đầu tư tài chính:

Đầu tư tài chính dài hạn: Đầu tư góp vốn vào các công ty phát điện: Nhiệt điện Hải Phòng, Nhiệt điện Quảng Ninh và Thủy điện Buôn Đôn.

Tên Công ty tham gia góp vốn	SL	Giá trị
Công Ty Cổ Phần Nhiệt Điện Hải Phòng( chiếm 2%/ vốn điều lệ)	10,000,000	108,730,000,000
Công Ty Cổ Phần Nhiệt Điện Quảng Ninh (chiếm 2,3%/ vốn điều lệ)	10,348,327	114,770,927,800
Công Ty Cổ Phần Thủy Điện Buôn Đôn ( chiếm 25%/ vốn điều lệ)	8,375,000	83,750,000,000
<b>Tổng cộng</b>		<b>307,250,927,800</b>

Đầu tư tài chính ngắn hạn: Là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng thương mại và công ty cổ phần tài chính điện lực.

a) Tình hình tài sản:

Giá trị tài sản theo sổ sách tại thời điểm 31/12/2013 là 1.813.133 triệu đồng, trong đó: Tài sản ngắn hạn 1.299.688 triệu đồng; Tài sản dài hạn 513.445 triệu đồng.

**Bảng cơ cấu tài sản**

Nội dung	2012		2013	
	Tr. Đồng	Tỷ lệ %	Tr. Đồng	Tỷ lệ %
Tiền và các khoản tương đương tiền	222.309	12,3	471.889	26,0
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	540.000	29,8	607.000	33,5
HTK+ Phải thu + TS ngắn hạn khác	758.838	41,9	220.800	12,2
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	307.251	16,9	294.641	16,3
Tài sản cố định + TS dài hạn khác	368.065	20,3	218.803	12,1
<b>Tổng cộng Tài sản</b>	<b>2.196.463</b>	<b>121,1</b>	<b>1.813.133</b>	<b>100,0</b>

b). Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả ngắn hạn: Đây là khoản vay dài hạn đến hạn trả của 02 hợp đồng vay vốn dài hạn vốn ODA ( đồng won) và vay lại EVN (đồng USD) từ nguồn vay ngân hàng thế giới và tiền khí chưa đến hạn thanh toán.

Nợ dài hạn: là khoản nợ của 02 hợp đồng vay dài hạn nêu trên.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã sắp xếp lại mô hình tổ chức phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh, gọn nhẹ và năng động hơn. Nhiệm vụ SXKD chủ yếu hiện nay là quản lý vận hành sản xuất điện, tăng cường các dịch vụ sửa chữa cho các đơn vị bên ngoài, sản xuất nước uống đóng chai.

- Hoàn thiện các Quy chế trong tất cả các lĩnh vực hoạt động quản lý của công ty. Duy trì hệ thống quản chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001:2008, vì vậy công tác quản lý của Công ty ngày càng đi vào nề nếp và có hiệu quả hơn.

- Ý thức chấp hành kỷ luật lao động của người lao động được nâng lên rõ rệt, ngày càng có trách nhiệm với công việc và gắn bó với Công ty.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra và kiểm tra nội bộ trong các lĩnh vực hoạt động quản lý, đặc biệt là trong công tác đấu thầu, mua sắm vật tư thiết bị, giám sát trong vận hành và sửa chữa.

- Duy trì việc chấp hành chế độ chính sách của Nhà nước, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như của Hội đồng quản trị.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Tiếp tục duy trì vận hành an toàn - kinh tế các tổ máy phát điện. Những năm tới tình hình thiếu điện vẫn còn xảy ra. Vì vậy, Công ty phải phát điện với công suất cao dẫn đến tăng doanh thu và lợi nhuận từ sản xuất điện. Tìm các cơ hội đầu tư mới trong các lĩnh vực: xây dựng nhà máy điện, đầu tư tài chính.

Mở rộng quy mô hoạt động sản xuất điện, tìm kiếm cơ hội và xúc tiến đầu tư xây dựng phát triển mới nguồn điện theo quy hoạch của nhà nước như:

- Nhà máy điện gió, sử dụng năng lượng tái tạo: Đầu tư xây dựng nhà máy điện gió tại Bình Thuận đến 2022 có tổng công suất 50 MW.

- Nhà máy nhiệt điện than, sử dụng năng lượng hóa thạch - than nhập khẩu: BTP tìm kiếm cơ hội đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện than có công suất từ 600 MW-1200 MW ở tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu hoặc tỉnh khác ở Miền Nam.

#### 5. Giải trình Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Không có

### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

#### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2013, trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã tiến hành triển khai thực hiện thông qua việc ban hành các quyết định giao nhiệm vụ cụ thể và chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc Công ty thực hiện. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban sản xuất để theo dõi, giám sát các hoạt động SXKD của Công ty và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp hoặc phối hợp cùng Tổng Giám đốc xử lý, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động SXKD của Công ty.

#### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

- Tổng kết năm 2013, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty, chuẩn bị các nội dung báo cáo và trình HĐQT Công ty xem xét, phê duyệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành.

- Tổng Giám đốc Công ty là thành viên HĐQT nên việc duy trì chế độ báo cáo thực hiện thường xuyên hàng tháng, quý cho HĐQT về tình hình tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 3. Kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Tăng cường công tác quản trị, giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành để thực hiện đạt các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ.

### **V. Quản trị Công ty**

#### 1. Hội đồng quản trị

##### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị gồm có 05 người (01 Chủ tịch và 4 ủy viên):

a.1) Ông Huỳnh Lin - Chủ tịch HĐQT- Thành viên điều hành

\* Số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0

- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước: 19.249.423CP. chiếm 31,82% VDL

\* Ông Huỳnh Lin là thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

a.2) Ông Nguyễn Tiến Dũng - Ủy viên HĐQT - Thành viên điều hành

\* Số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 3.200, chiếm 0,0053 % vốn điều lệ

- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước: 14.437.067, chiếm 23,87% vốn điều lệ

a.3) Ông Trương Quốc Phúc - Ủy viên HĐQT – Thành viên không điều hành

\* Số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0

- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước: 14.437.067, chiếm 23,87% vốn điều lệ

a.4) Ông Phạm Quốc Thái - Ủy viên HĐQT - Thành viên điều hành

\* Số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 2.100, chiếm 0,003% vốn điều lệ

\* Ông Phạm Quốc Thái là thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần thủy điện Buôn Đôn.

a.5) Ông Lê Thế Sơn - Thành viên HĐQT – Thành viên độc lập không điều hành.

\* Số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0

- Số cổ phần đại diện Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại: 670.000 chiếm 1,108% vốn điều lệ

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

\* Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng quản trị luôn bám sát nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 để đề ra chiến lược cho từng thời điểm;

- Kiểm tra việc tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Tổng Giám đốc thực hiện theo kế hoạch.

\* Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Huỳnh Lin	Chủ tịch	4/4	100%	0%
2	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên	4/4	100%	0%
3	Ông Trương Quốc Phúc	Ủy viên	3/4	75%	Đi công tác
4	Ông Lê Thế Sơn	Ủy viên	4/4	100%	0%
5	Phạm Quốc Thái	Ủy viên	4/4	100%	0%

\* Nội dung và kết quả của các cuộc họp:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	103	28/01	- Thông qua báo cáo công tác thực hiện kế hoạch quý 4/2012; Kế hoạch quý 1/2013 - Chuẩn xác lại các số liệu của BCTC quý 4 và kế hoạch 2013 và trình HĐQT;



			<p>- Báo cáo tiến độ thực hiện các dự án đầu tư:</p> <p>+ Về tình hình hoạt động của Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn: Dự kiến các tổ máy sẽ chạy không tải vào cuối quý 1/2013, đầu tháng 4/2013 sẽ chạy thương phẩm.</p> <p>+ Tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng và Quảng Ninh (báo cáo đính kèm)</p> <p>- Tiếp tục xin chủ trương của tỉnh Bình Thuận cho phép đầu tư vào dự án Nhà máy Điện gió ở tỉnh Bình Thuận.</p>
2	144	22/02	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư phát triển, Kế hoạch kỹ thuật an toàn và Kế hoạch trang bị bảo hộ lao động, chăm sóc sức khỏe năm 2013
3	151	25/02	Thông qua định mức suất tiêu hao nhiên liệu các tổ máy năm 2013 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
4	160	01/3	Thông qua thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013
5	236	26/3	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty
6	297	16/4	Gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013
7	367	08/5	Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013
8	442	30/5	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013
9	418	24/5	Thỏa thuận nội dung phụ lục điều chỉnh Hợp đồng EPC dự án Hải Phòng 2
10	444	30/5	Cử thành viên HĐQT độc lập phụ trách về vấn đề Nhân sự, Lương, thưởng và phân công nhiệm vụ trong HĐQT.
11	467	06/6	Thông qua nội dung chỉ đạo Người đại diện phần vốn tại ĐHĐCĐ thường niên 2013 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
12	492	20/6	Bán cổ phiếu quỹ của Công ty
13	604	23/7	Chi trả cổ tức năm 2012
14	618	29/7	<p>- Thông qua Báo cáo tài chính Quý 2/2013;</p> <p>- Thông qua báo cáo công tác thực hiện kế hoạch quý 2; Kế hoạch quý 3/2013;</p> <p>- Phê duyệt danh mục, giá trị sửa chữa lớn năm 2014;</p> <p>- Thông qua sửa đổi bổ sung Quy định phân công nhiệm vụ trong HĐQT.</p>

15	741	18/9	Phê duyệt bổ sung kế hoạch vật tư năm 2013 - Phụ tùng tuabin khí và thông qua hợp đồng nhánh cung cấp phụ tùng tuabin khí năm 2013
16	747	26/9	Phê duyệt bổ sung, sửa đổi Quy chế quản trị Công ty
17	811	15/10	Thuê tư vấn khảo sát, tìm cơ hội đầu tư Nhà máy Nhiệt điện Than tại khu vực Miền Nam
18	837	22/10	Bổ nhiệm lại các chức danh quản lý đã đến hạn
19	864	25/10	<p>1. Thông qua báo cáo tài chính Quý 3 năm 2013.</p> <p>2. Thông qua báo cáo công tác thực hiện kế hoạch quý 3; Kế hoạch quý 4/2013;</p> <p>3. Kế hoạch điều chỉnh năm 2013:</p> <p>Giao Ông Tổng Giám đốc làm việc với EVNGENCO 3 để có kết quả về kế hoạch điều chỉnh 2013 và trình ĐHĐCĐ.</p> <p>4. Kế hoạch SXKD năm 2014:</p> <p>- Về sản lượng điện sản xuất: Tổng Giám đốc làm việc với EVNGENCO 3 để nắm kế hoạch năm 2014 của EVNGENCO 3 từ đó lập kế hoạch 2014 của Công ty sát với sản lượng trong kế hoạch của EVNGENCO 3.</p> <p>- Các phần còn lại sẽ thông qua vào kỳ họp định kỳ quý 4/2013 vào tháng 01/2014 sau khi rà soát lại các thông số đầu vào.</p> <p>5. Thông qua kế hoạch đấu thầu mua sắm vật tư, phụ tùng, dịch vụ sửa chữa kế hoạch đầu tư phát triển, kế hoạch kỹ thuật an toàn về kế hoạch trang bị bảo hộ lao động, chăm sóc sức khỏe năm 2014. Với tổng giá trị là: 74.388,51 triệu đồng</p> <p>6. Thông qua việc đàm phán ký hợp đồng dài hạn cung cấp phụ tùng, thiết bị F5, F6 với Alstom theo văn bản số 1475/EVN-KTSX ngày 24/4/2013 và nghị quyết số 331/NQ-HĐT ngày 17/5/2012 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.</p> <p>7. Thông qua sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT theo bản dự thảo.</p>
20	1054	17/12	Điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2013
21	1061	17/12	Bổ nhiệm cán bộ
22	1081	20/12	Bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty
23	1083	20/12	Cấp hạn mức tín dụng và hạn mức bảo lãnh năm 2014

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy định của Pháp luật và của Điều lệ Công ty.

- Tham gia dự thảo nội dung và tham dự các phiên họp của HĐQT; nghiên cứu, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh và đóng góp vào việc xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nội dung phiên họp; chịu trách nhiệm cá nhân trước Pháp luật, trước ĐH đồng cổ đông và trước HĐQT về những ý kiến và hoạt động của mình có liên quan đến lợi ích của công ty.

- Thực hiện các Quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

- Phụ trách tìm các đối tác tài trợ cho các dự án của Công ty.

- Phụ trách về vấn đề Nhân sự, Lương, thưởng của Công ty.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: Không có

f)\* Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

1. Ông Huỳnh Lin

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng

3. Phạm Quốc Thái

\* Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

1. Ông Nguyễn Tiến Dũng

2. Ông Phạm Quốc Thái

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

- Danh sách thành viên Ban Kiểm soát gồm có 03 người (01 Trưởng ban và 02 thành viên):

a.1) Bà Nguyễn Thị Hường - Trưởng Ban

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 0

a.2) Bà Vũ Thị Hoàng Yến – Thành viên

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 0

a.3) Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Thành viên

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 0

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

\* Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty cũng như Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT;

- Đại diện của Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và Ban Lãnh đạo nhằm tạo điều kiện duy trì kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình;

- Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi với nhau, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty dựa trên việc phân tích báo cáo để đưa ra các định hướng kiểm soát nhằm cải tiến và hoàn thiện công tác quản lý, điều hành của Công ty. Đồng thời cũng xem xét đánh giá những công việc mà BKS đã thực hiện và lập kế hoạch công tác cho thời gian tiếp theo;

- Cập nhật và phân tích báo cáo nội bộ định kỳ hàng tháng do Ban Tổng Giám đốc Công ty lập và quy định, đồng thời kiểm soát chi phí hợp lý, hợp lệ;
- Xem xét Báo cáo tài chính hàng quý và thẩm định báo cáo tài chính năm 2013;
- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư.

\* Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hương	Trưởng ban	2/2	100%	Tham gia BKS từ 30/5/2013
2	Vũ Thị Hoàng Yến	Thành viên	2/2	100%	
3	Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên	2/2	100%	

\* Nội dung và kết quả của các cuộc họp:

STT	Số Biên bản	Ngày	Nội dung
1	669	16/8	Kiểm tra các nội dung sau: - Hoạt động của HĐQT và Ban TGD; - Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT; - Kết quả SXKD của Công ty; - Tình hình đầu tư xây dựng; - Hợp đồng đấu thầu, mua sắm; - Lao động, tiền lương và tiền thưởng
2	340	04/4/2014	- Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban TGD năm 2013. - Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2013. - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013. - Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng năm 2013. - Hợp đồng đấu thầu, mua sắm năm 2013. - Lao động, tiền lương và tiền thưởng năm 2013. - Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2014.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, của từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng:

- **Thù lao thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát:**

+ Chủ tịch HĐQT chuyên trách (bao gồm tiền thưởng An toàn điện):

562.311.996 đồng/năm

+ Thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách (4 người): 288.000.000 đồng/năm

+ Thù lao của Trưởng Ban Kiểm soát 48 000 000 đồng/năm

+ Thù lao của thành viên Ban Kiểm soát (2 người) 72 000 000 đồng/năm

- **Lương của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng:**

- Tổng Giám đốc điều hành (bao gồm tiền thưởng An toàn điện): 471.405.996 đồng/năm

+ Lương của 02 Phó Tổng Giám đốc (bao gồm cả tiền thưởng vận hành an toàn điện): 866.889.079 đồng/năm

+ Lương của Kế toán trưởng (bao gồm cả tiền thưởng vận hành an toàn điện): 363.567.081 đồng/năm.

Tổng số tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng năm 2013 là 2.672.174.160 đồng.

Trong đó:

Thù lao của HĐQT, BKS: 970.311.996 đồng/năm

Lương của Ban TGD và Kế toán trưởng: 1.701.862.156 đồng/năm

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Từ ngày 04/9/2013 đến ngày 03/10/2013, Bà Vũ Thị Hoàng Yến – Thành viên Ban Kiểm soát thực hiện: Bán 1.000CP, Số lượng CP còn sở hữu sau giao dịch là 0

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và quản trị Công ty.

#### **IV. Báo cáo tài chính**

##### *1. Ý kiến kiểm toán*

Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) thực hiện kiểm toán:

Số: 239/BCKT/TC

### **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

*(Về Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty Cổ Phần Nhiệt Điện Bà Rịa)*

Kính gửi: - Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Nhiệt Điện Bà Rịa.

- Ban Giám đốc Công ty Cổ Phần Nhiệt Điện Bà Rịa.

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa được lập ngày 29 tháng 03 năm 2014 từ trang 07 đến trang 30, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và bản thuyết minh báo cáo tài chính

#### **Trách nhiệm của ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt nam và các

quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa** tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013, phù hợp với chuẩn mực kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính  
Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS)**

**Tổng Giám đốc**  
(*đã ký*)

**Đỗ Khắc Thanh**

Số Giấy CNDKHN kiểm toán 0064-2013-142-1

**Kiểm toán viên**  
(*đã ký*)

**Đinh Thế Đường**


Số Giấy CNDKHN kiểm toán 0342-2013-142-1

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2013 đến 31/12/2013 được lập theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật về kế toán (bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính). Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam

Báo cáo tài chính đầy đủ được đăng tải toàn bộ trên website của Công ty theo địa chỉ [www.btp.com.vn](http://www.btp.com.vn)

Trân trọng. 

*Nơi nhận:*

- UBCKNN;
- SGDCKHCM;
- HDQT, BKS BTP;
- Website BTP;
- Lưu VT, TC&NS.

